

## THÔNG BÁO

KẾT QUẢ RÀ SOÁT CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ KHÓ KHĂN,  
VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT THUỘC PHẠM VI  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NGOẠI GIAO

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tại Phiên họp chuyên đề ngày 05/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, liên quan đến việc rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật theo yêu cầu của Đảng ủy Bộ Tư pháp tại Công văn số 352-CV/ĐU ngày 26/6/2025, Bộ Ngoại giao xin thông báo kết quả rà soát của Bộ Ngoại giao đối với một số phản ánh, kiến nghị về các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao, cụ thể như sau:

**1. Phản ánh, kiến nghị của Bộ Tư pháp**

**Ý kiến của Bộ Tư pháp:** Về khoản 2 Điều 2 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020, Bộ Tư pháp cho rằng tại khoản này mới có quy định bên ký kết Việt Nam là Tổng cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ mà chưa có quy định về ký thỏa thuận quốc tế do cấp Viện, Trường, Học viện thuộc Bộ, ngành nên còn gặp khó khăn trong việc thực hiện quy trình thủ tục.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Viện, trường, Học viện thuộc Bộ, ngành là các đơn vị sự nghiệp công lập, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và quyết định về việc ký kết văn bản hợp tác quốc tế với đối tác nước ngoài, không cần thiết đưa vào phạm vi điều chỉnh của Luật Thỏa thuận quốc tế. Việc thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế được tuân theo quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan, phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền và quy định pháp luật liên quan.

**2. Phản ánh, kiến nghị của Bộ Nội vụ**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:** Về Điều 4 Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ quy định về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế, Bộ Nội vụ cho rằng trình tự, thủ tục còn rườm rà, khá phức tạp, với nhiều bước trung gian (báo cáo, thẩm định, xin ý kiến, dự thảo, trình ký), có thể gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, nhất là đối với hoạt động ký kết phát sinh theo đề xuất của phía bạn.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Cục chỉ bao gồm các quy trình được tiến hành trong nội

bộ của bộ, cơ quan ngang bộ, không phức tạp và rườm rà. Hơn nữa, theo quy định tại Điều 27 Luật Thỏa thuận quốc tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của cơ quan mình và của tổng cục, cục thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ. Do đó, Bộ trưởng cần quyết định việc ký kết TTQT nhân danh cơ quan cấp Cục trên cơ sở đã có ý kiến của cơ quan, đơn vị tham mưu về công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế của Bộ.

### **3. Phản ánh, kiến nghị của Sở Tư pháp tỉnh Hải Phòng**

**a) Ý kiến 01 của Sở Tư pháp tỉnh Hải Phòng:** Tại khoản 4 Điều 19 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020 về thẩm quyền quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp tỉnh trong trường hợp cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến không đồng ý việc ký kết thỏa thuận quốc tế quy định. Nội dung này chỉ điều chỉnh 01 nội dung khi có cơ quan tham gia ý kiến không nhất trí việc ký kết thì UBND cấp tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thay vì trình Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị: (1) Sửa đổi khoản 4 Điều 19 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020: Trong trường hợp cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến không đồng ý việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp tỉnh, thẩm quyền quyết định do Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện trên cơ sở ý kiến đồng ý của Bộ Ngoại giao (thay vì Thủ tướng Chính phủ theo quy định hiện tại). (2) Sửa đổi thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực ký kết thỏa thuận quốc tế khi thực hiện Chính quyền địa phương 02 cấp sau khi Luật Thỏa thuận quốc tế và Nghị định hướng dẫn thi hành được sửa đổi.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Vấn đề này đã được xử lý tại Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại. Trong năm 2026, Bộ Ngoại giao sẽ tiến hành sửa Luật Thỏa thuận quốc tế và đưa nội dung này vào dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thỏa thuận quốc tế.

**b) Ý kiến 02 của Sở Tư pháp tỉnh Hải Phòng:** Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức. Tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 số 72/2025/QH15 hiện nay không còn UBND cấp huyện. Đề nghị sửa đổi, thay thế Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 khi thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Vấn đề này đã được xử lý tại Nghị định số 177/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/6/2025 sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế; xử lý một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp tổ chức bộ máy trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế.

**c) Ý kiến 03 của Sở Tư pháp tỉnh Hải Phòng:** Tại điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế, thẩm quyền cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có thành viên tham dự là quan chức cấp Bộ trưởng hoặc tương đương của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế quy định do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện. Khi xử lý hồ sơ xin phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có thành viên tham dự là quan chức cấp Bộ trưởng hoặc tương đương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh chỉ cần lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, địa phương liên quan và có thẩm quyền quyết định cho phép hoặc không cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên cơ sở thống nhất ý kiến với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và địa phương liên quan. Đề nghị: (1) Sửa đổi khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg; (2) Triển khai sửa đổi quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế sau khi có Quyết định sửa đổi Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Nội dung này đã được xử lý tại Điều 16 Nghị định số 134/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại. Bộ Ngoại giao sẽ sửa đổi Quyết định 06/2020/QĐ-TTg phù hợp với quy định tại Nghị định, dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

#### **4. Phản ánh, kiến nghị của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ**

**Ý kiến của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ:** Điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP quy định: Thành phần hồ sơ khoản viện trợ là “Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của bên tài trợ. Trong đó, đối với tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) đã đăng ký tại Việt Nam: Không yêu cầu tổ chức phải có địa bàn hoạt động tại địa phương triển khai dự án tài trợ. Quy định này dẫn tới tình trạng một số tổ chức thực hiện hoạt động tài trợ ngoài địa bàn đã đăng ký. Theo Điều 18 Nghị định số 58/2022/NĐ-CP: Tổ chức (PCPNN) bị đình chỉ hoạt động khi không hoạt động đúng lĩnh vực, địa bàn được quy định tại giấy đăng ký.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng đây không phải là khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP quy định về Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của bên cung cấp viện trợ. Trong đó, đối với tổ chức PCPNN đã đăng ký tại Việt Nam: Bản sao Giấy đăng ký do cơ quan nhà nước Việt Nam có thẩm quyền cấp. Như vậy, trong quá trình phê duyệt viện trợ do tổ chức PCPNN cung cấp, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm bảo đảm hồ sơ khoản viện trợ phù hợp với Giấy đăng ký của tổ chức PCPNN. Trong đó, trên Giấy đăng ký có ghi rõ địa bàn, hoạt động của tổ chức PCPNN. Ý kiến của Sở Tư pháp Phú Thọ cho rằng quy định này “Không yêu cầu tổ chức phải có địa bàn hoạt động tại địa phương triển khai dự án tài trợ” là không chính xác.

Như vậy, nội dung quy định tại Điều 8 Nghị định 80/2020/NĐ-CP phù hợp với quy định tại Điều 8 Nghị định 58/2022/NĐ-CP về đăng ký và quản lý hoạt động của tổ chức PCPNN: “Tổ chức PCPNN được phép hoạt động tại địa bàn và theo lĩnh vực quy định trong Giấy đăng ký” và Điều 18 Nghị định số 58/2022/NĐ-CP: “Tổ chức PCPNN bị đình chỉ hoạt động khi không hoạt động đúng lĩnh vực, địa bàn được quy định tại giấy đăng ký”. Quy định nêu trên là rõ ràng và không gây mâu thuẫn, chồng chéo.

## **5. Phản ánh, kiến nghị của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh**

**a) Ý kiến 01 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh:** Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam chưa quy định thẩm quyền cho phép Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Nội dung phản ánh kiến nghị về việc quy định rõ thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế tại Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam. Tuy nhiên, qua rà soát, hiện nay, việc tổ chức hội thảo hội nghị quốc tế của hệ thống các cơ quan nhà nước trong đó có Hội đồng nhân dân được điều chỉnh bởi Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW ngày 26/3/2019 của Ban đối ngoại Ban chấp hành Trung ương thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ chính trị khóa XI và Kết luận số 33-KL/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị khóa XII. Đồng thời, Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg là cụ thể hóa yêu cầu tại mục 7 của Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW về yêu cầu cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam thuộc thẩm quyền quản lý của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương thực hiện thủ tục “trình cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền” (không đề cập Hội đồng nhân dân); theo đó, Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg không điều chỉnh đối với hoạt động tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế của Hội đồng nhân dân; hoạt động tổ chức hội thảo hội nghị quốc tế của Hội đồng nhân dân áp dụng trực tiếp quy định tại Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW.

**b) Ý kiến 02 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh:** Đối tượng áp dụng của Nghị định số 177/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế; xử lý một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp tổ chức bộ máy trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế không bao gồm UBND cấp xã (trừ cấp xã biên giới). Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định đối tượng áp dụng bao gồm các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó có UBND cấp huyện. Khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, không còn chính quyền địa phương cấp huyện, chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp huyện chuyển cho UBND cấp xã trong đó có hoạt động đối ngoại. Do vậy, nhu cầu ký kết thỏa thuận quốc tế của UBND cấp xã sẽ phát sinh nhiều. Tuy nhiên, chưa có quy định đối với UBND cấp xã (trừ UBND cấp xã biên giới) trong việc ký kết thỏa thuận quốc tế có thể gây

khó khăn cho việc thực hiện công tác đối ngoại của địa phương cấp xã. Do vậy, đề nghị bổ sung đối tượng (UBND cấp xã) được ký kết thỏa thuận quốc tế.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao cho rằng phản ánh, kiến nghị Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh nêu không nằm trong phạm vi quy định của Nghị định số 177/2025/NĐ-CP. Thực tế Bộ Ngoại giao ghi nhận nhu cầu của một số xã về việc ký kết thỏa thuận quốc tế. Tuy nhiên, vấn đề này là vấn đề mang tính chính sách, cần nghiên cứu kỹ lưỡng. Bộ Ngoại giao sẽ nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền về vấn đề này trong quá trình sửa Luật Thỏa thuận quốc tế trong năm 2026.

## **6. Phản ánh, kiến nghị của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP)**

**a) Ý kiến 01 của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP):** Điều a Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam quy định “có sự tham gia của người nước ngoài” là quá rộng, gây lúng túng cho tổ chức khi không chủ động được thành phần khách đến tham dự, đặc biệt trong các hội thảo mở, hội chợ... Đề xuất: Chỉ yêu cầu xin phép nếu có mời chính thức báo cáo viên/điễn giả/khách mời là người nước ngoài hoặc có tài trợ nước ngoài.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao không nhất trí với phản ánh này do Đại biểu tham dự (kể cả không phải là báo cáo viên) là thành phần quan trọng đối với tính chất và kết quả của hội nghị, hội thảo quốc tế, đặc biệt tại phần tương tác, thảo luận. Quyết định 06/2020/QĐ-TTg không yêu cầu cung cấp thông tin chi tiết của đại biểu không phải là báo cáo viên.

**b) Ý kiến 02 của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP):** Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg yêu cầu hồ sơ xin phép phải có “văn bản ý kiến của các cơ quan liên quan” gây chông chéo với quy định tại Điều 5 (cơ quan có thẩm quyền sẽ chủ động lấy ý kiến). Đề xuất: Bỏ yêu cầu này trong hồ sơ xin phép để tránh trùng lặp thủ tục.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao không nhất trí với phản ánh này do khoản 1 Điều 4 quy định mang tính chất dự liệu tình huống “trong trường hợp các quy định pháp luật khác có yêu cầu”, để tránh việc phủ định các quy định khác có liên quan, không mâu thuẫn với quy định tại Điều 5.

**c) Ý kiến 03 của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP):** Điều 5 Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg chưa quy định rõ thời gian xử lý từng bước của thủ tục hành chính (thẩm định, lấy ý kiến, phản hồi...). Quy trình kéo dài, không minh bạch, gây trì trệ. Đề xuất: Bổ sung quy định thời gian cụ thể cho từng bước: +Xem xét hồ sơ: 2 ngày +Phát hành văn bản lấy ý kiến: 2 ngày +Phản hồi kết quả: 10–15 ngày +Lấy ý kiến cơ quan liên quan: 5 ngày.

**Trả lời của Bộ Ngoại giao:** Bộ Ngoại giao không nhất trí với phản ánh này. Bộ Ngoại giao đang sửa đổi tổng thể Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg trong năm 2025 theo hướng cắt giảm 30% tổng thời gian giải quyết TTHC và 30% thời gian

lấy ý kiến phối hợp. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC sẽ do từng cơ quan quyết định để bảo đảm tính linh hoạt phù hợp với nguồn lực và đặc thù của mỗi cơ quan.

Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Sở Tư pháp các tỉnh: Phú Thọ, Quảng Ninh, Hải Phòng;
- Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP);
- Thứ trưởng Lê Anh Tuấn (để b/c);
- Lưu: HC, LPQT (DTV).

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG  
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Trần Lê Phương**